

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Mua sắm Đồng phục Kiểm lâm năm 2026
- Chủ đầu tư: Chi cục Kiểm lâm tỉnh Cao Bằng
- Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước năm 2026 (kinh phí thực hiện tự chủ và kinh phí thực hiện không tự chủ).
- Địa điểm thực hiện: Chi cục Kiểm lâm tỉnh Cao Bằng
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 4 năm 2026
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Bộ quần áo đông Lễ phục	Bộ quần áo đông Lễ phục Vải Gabadin len màu trắng hồng. Thành phần sợi Polyester/Len 68,5/31,5%. Kiểu dệt vân chéo 21/1. Khối lượng 300 g/m ² . a) Áo nam Kiểu ve áo cổ bẻ chữ K; có 4 túi nổi, đáy túi tròn, giữa túi có đố túi, hai túi dưới nổi, nắp túi hình cánh dơi. Áo có 4 cúc 22 mm, cúc túi trên 17 mm, cúc túi dưới 22 mm, cúc làm bằng kim loại mạ màu vàng, giữa cúc có hình ngôi sao 5 cánh, biểu tượng hai cánh tùng đơn viền xung quanh. Dựng thân trước, có ken vai; vải lót cùng màu với vải chính. Thân sau có xẻ sống. Bạt vai đính cúc nhựa cùng màu cỡ 15 mm. Tay áo bên trái có bác tay (không có lé tay). b) Áo nữ Kiểu ve áo cổ bẻ chữ K; có 2 túi nổi, miệng túi vát, 2 nắp túi có sồi. Áo có 4 cúc 22 mm

		(màu và hình dáng như mô tả ở phần áo nam), áo có chiết ly tạo dáng. Dựng thân trước, áo có ken vai; vải lót cùng màu với vải chính. Thân sau có xẻ sống. Bật vai đính cúc nhựa cùng màu cỡ 15 mm. Tay áo bên trái có bác tay (không có lé tay). c) Quần nam Kiểu quần âu, cạp rời, 2 mm chìm; 2 túi dọc chéo, có 1 túi sau 2 viền; thân sau có túi hậu cài khuy kim loại; cửa quần khóa kéo; cạp quần có 6 đai dây lưng, đầu cạp làm 2 móc và 1 túi hãm trong; gấu quần được cắt vát về phía ly trước có đắp mặt nguyệt để giữ poly mũi giày. d) Quần nữ Kiểu quần âu, cạp rời, 2 mm chìm; 2 túi thẳng; cửa quần khóa kéo; cạp có 6 đai dây lưng, đầu cạp làm 2 móc và 1 túi hãm trong; gấu quần được cắt vát về phía ly trước có đắp mặt nguyệt để giữ poly mũi giày.
2	Mũ kêpi lễ phục + Kiểm lâm hiệu	Mũ kêpi lễ phục + Kiểm lâm hiệu *Mũ Kêpi lễ phục: Màu trắng hồng, phía trước có lưỡi trai bằng nhựa màu đen bóng, thấp dần về phía trước. Có 2 dây coóc đông được tết bằng sợi kim tuyến màu vàng, hai đầu đính cúc kim loại mạ màu vàng, trên mặt cúc có hình ngôi sao 5 cánh nổi. Lót cầu mũ làm bằng vải trắng nhựa, phía trong được gắn bột xốp tạo độ êm khi đội mũ. Thành mũ phía trước được dựng bằng nhựa mỏng để tạo dáng; hai bên thành mũ có đính 4 ôê tạo sự thông thoáng; phía trước mũ đính Kiểm lâm hiệu.
3	Giấy chứng nhận kiểm lâm	Giấy chứng nhận kiểm lâm Giấy chứng nhận Kiểm lâm được làm bằng nhựa cứng hình chữ nhật, bốn góc được cắt tròn, chiều dài 85,60 mm, chiều rộng 53,98 mm, chiều dày 0,76 mm, có hai mặt: a) Mặt trước nền màu xanh sẫm, ở giữa có hình Quốc huy, phía trên ghi Quốc hiệu “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM”, phía dưới ghi “GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM LÂM” kiểu chữ đậm màu vàng; góc dưới bên trái có 2 vạch màu vàng;

		b) Mặt sau nền màu xanh lá cây nhạt có hình kiểm lâm hiệu in chìm; góc trái có hình Kiểm lâm hiệu; phía trên ghi Quốc hiệu “CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM”, bên dưới Quốc hiệu ghi “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc”; phía dưới ghi số hiệu, thông tin người được cấp thẻ, địa điểm, ngày tháng năm cấp thẻ, cơ quan cấp thẻ, chữ ký người có thẩm quyền cấp thẻ và đóng dấu thu nhỏ của cơ quan cấp thẻ. Bên trái in ảnh màu mới chụp cỡ 02 x 03 cm; công chức chụp ảnh mặc đồng phục kiểm lâm theo quy định, thắt caravat, đội mũ Kê pi không đeo dây; bên dưới ảnh ghi thời hạn có giá trị đến ngày tháng năm. c) Số hiệu gồm có số hiệu Kiểm lâm và số thứ tự công chức Kiểm lâm được viết tắt bằng chữ KL; giữa số hiệu và số thứ tự được nối với nhau bằng dấu gạch ngang (-).
4	Bộ quần áo thu đông	Bộ quần áo thu đông Vải Gabadin len màu rêu. Thành phần sợi Polyester/Len 68,5/31,5%. Kiểu dệt vân chéo 2/1. Khối lượng 315 g/m² a) Áo nam Màu rêu. Kiểu ve áo cổ bẻ chữ K; có 4 túi nổi, đáy túi tròn, giữa túi có đố túi, hai túi dưới nổi, nắp túi hình cánh dơi. Áo có 4 cúc 22 mm, cúc túi trên 17 mm, cúc túi dưới 22 mm, cúc làm bằng kim loại mạ màu vàng, giữa cúc có hình ngôi sao 5 cánh, biểu tượng hai cánh tùng đơn viền xung quanh. Dựng thân trước, có ken vai; vải lót cùng màu với vải chính. Thân sau có xẻ sống. Bật vai đính cúc nhựa cùng màu cỡ 15 mm. Tay áo bên trái có đính phù hiệu Kiểm lâm, có bác tay (không có lé tay). b) Áo nữ Màu rêu. Kiểu ve áo cổ bẻ chữ K; có 2 túi nổi, miệng túi vát, 2 nắp túi có sò. Áo có 4 cúc 22 mm (màu và hình dáng như mô tả ở phần áo nam), áo có chiết ly tạo dáng. Dựng thân trước, áo có ken vai; vải lót cùng màu với vải chính. Thân sau có xẻ sống. Bật vai đính cúc nhựa cùng màu cỡ 15 mm. Tay áo bên trái có đính

		phù hiệu Kiểm lâm, có bác tay (không có lê tay). c) Quần nam Màu rêu. Kiểu quần âu, cạp rời, 2 mm chìm; 2 túi dọc chéo, có 1 túi sau 2 viền; thân sau có túi hậu cài khuy kim loại; cửa quần khóa kéo; cạp quần có 6 đai dây lưng, đầu cạp làm 2 móc và 1 túi hãm trong; gấu quần được cắt vát về phía ly trước có đắp mặt nguyệt để giữ poly mũi giày. d) Quần nữ Màu rêu. Kiểu quần âu, cạp rời, 2 mm chìm; 2 túi thẳng; cửa quần khóa kéo; cạp có 6 đai dây lưng, đầu cạp làm 2 móc và 1 túi hãm trong; gấu quần được cắt vát về phía ly trước có đắp mặt nguyệt để giữ poly mũi giày.
5	Áo Ghile	Áo Ghile Vải Gabadin len màu rêu Thành phần sợi Polyester/Len 68,5/31,5%. Kiểu dệt vân chéo 2/1. Khối lượng 315 g/m². Kiểu áo ghile có 4 túi coi, phía trên túi coi nhỏ, túi dưới coi to, áo không có cổ, thân sau vòng cổ có viền. Đính bằng cúc nhựa 15 mm cùng màu với vải chính, áo có xẻ sườn, thân sau đính chun bản rộng 30 mm
6	Áo sơ mi	Áo sơ mi Vải Pêvi màu trắng Thành phần sợi Polyester/Visco 65,2/34,8%. Kiểu dệt vân điểm. Khối lượng 165 g/m². a) Áo sơ mi trong nam Kiểu áo sơ mi bỏ trong quần, cổ đứng đeo caravat, thân trước bên trái có 1 túi ốp đáy túi trên bên trong có cài bút, nẹp áo có 7 cúc nhựa màu trắng, áo dài tay có măng sét góc măng sét trên có mỏ thép tay; thân sau có cầu vai, mỗi bên chếp 1 ly. b) Áo sơ mi trong nữ Kiểu áo sơ mi cổ đứng đeo caravat, thân trước có chiết ly eo và ly sườn để tạo dáng áo, nẹp áo có 6 cúc nhựa cùng màu vải, thân sau có chiết eo 2 hai bên sườn, áo dài tay có măng sét vuông

7	Áo bông	Áo bông 3 lớp vải Gabadın pécô màu rêu. Thành phần sợi Polyester/Bông 82,7/17,3%. Kiểu dệt vân chéo 2/2. Khối lượng 230 g/m² a) Áo bông nam Kiểu áo bông 3 lớp, cổ bẻ có kéo khóa ở giữa cổ; thân trước có hai túi ốp trên có nắp, bản túi có đồ túi ở giữa, góc túi tròn, nắp túi có sòì nhọn ở giữa, hai cạnh nắp góc vuông, bên dưới có hai túi bồ chéo ở hai bên. Áo có 4 cúc kim loại mạ màu vàng đường kính 22 mm. Áo có bật vai ở hai bên để đeo cấp hiệu. Tay áo có sống tay, bụng tay, gấu tay áo có cá tay. Thân sau có cầu vai làm xúp; sườn áo có chặn đĩa sườn, có dây đai thắt, có khóa nhựa ở đai áo, đầu khóa bằng nhựa cùng màu vải. Bên trong áo có bông trần ở thân trước, thân sau, tay áo, hai bên lót thân trước có bồ túi lót kéo khóa, bên trong cửa tay áo có bo mút cửa tay, ngoài cửa tay có cá tay và đính 1 cúc kim loại mạ màu vàng đường kính 15 mm; nẹp áo bên trong kéo khóa; các đường điều cổ, nẹp, túi, bật vai, cá tay điều 5 mm. Áo có 2 túi ngực ốp nổi, nắp lượn hình cánh nhận được đính 1 cúc kim loại mạ màu vàng đường kính 15 mm, giữa bị túi có đồ, đáy túi may lượn tròn. Hai túi sườn phía dưới bồ chìm, miệng túi cơi 40 mm may chéo lên về phía nẹp áo. Phía trong lót có 2 túi lót ngực ở thân trước. Tay áo bên trái có đính phù hiệu Kiểm lâm. b) Áo bông nữ Kiểu áo bông 3 lớp, cổ bẻ có kéo khóa ở giữa cổ; thân có 2 túi bồ chéo ở dưới eo áo; áo có 4 cúc kim loại mạ màu vàng đường kính 22 mm; vai áo có bật vai để đeo cấp hiệu; tay áo kiểu vest có cá tay; thân sau có đề cúp thân sau, eo áo có chun ngằm, có cúc tăng giảm eo theo cỡ người; bên trong áo có lót bông trần, bên trong thân trước có túi lót, gấu tay áo bên trong có bo mút cửa tay, ngoài cửa tay có cá tay và đính 1 cúc kim loại mạ màu vàng đường kính 15 mm; nẹp áo bên trong kéo khóa, các đường điều cổ, nẹp, túi, bật vai, cá tay điều 5mm. Hai túi sườn phía dưới bồ chìm, miệng túi cơi 40mm may chéo lên về phía nẹp áo. Phía trong lót có 2 túi lót ngực ở
---	---------	---

		thân trước. Tay áo bên trái có đính phù hiệu Kiểm lâm.
8	Mũ kêpi thường dùng + Kiểm lâm hiệu (sao)	Mũ kêpi thường dùng + Kiểm lâm hiệu *Mũ Kê pi thường dùng: vải Gabadin len màu rêu Phía trước có lưới trai bằng nhựa màu đen bóng, thấp dần về phía trước. Có 2 dây coóc đông được tết bằng sợi kim tuyến màu vàng, hai đầu đính cúc kim loại mạ màu vàng, trên mặt cúc có hình ngôi sao 5 cánh nổi. Lót cầu mũ làm bằng vải trắng nhựa, phía trong được gắn bột xốp tạo độ êm khi đội mũ. Thành mũ phía trước được dựng bằng nhựa mỏng để tạo dáng; hai bên thành mũ có đính 4 ôđê tạo sự thông thoáng; phía trước mũ đính Kiểm lâm hiệu. *Kiểm lâm hiệu làm bằng kim loại, hình tròn, đường kính 32 mm; ngôi sao màu vàng dập nổi trên nền đỏ, hình tròn có đường kính 17 mm, đường viền nổi xung quanh rộng 1 mm, từ ngôi sao có các tia chiếu ra. Hai lá cây dập nổi, mạ màu vàng ôm lấy Kiểm lâm hiệu, bên trên cuống lá có chữ: “KIỂM LÂM” màu xanh lá cây, chiều cao của chữ 3 mm.
9	Caravat	Caravat Có khoá kéo vải Gabadin len màu rêu Kiểu thắt sẵn có khoá kéo, có chốt hãm tự động
10	Dây lưng	Dây lưng Chất liệu da màu nâu sẫm, bản rộng 35 mm; khoá bằng kim loại màu vàng, ở giữa mặt khoá có vòng tròn phía trong có chữ "KL" màu vàng nhạt.
11	Cặp tài liệu	Cặp tài liệu Chất liệu giả da màu đen có khoá và chia ngăn đựng tài liệu.
12	Bộ quần áo mưa	Bộ quần áo mưa (Áo măng tô dài, áo riêng, quần riêng) Chất liệu nilon, áo riêng, quần riêng
13	Bộ quần áo xuân hè ngắn tay	Bộ quần áo xuân hè ngắn tay (quần vải Gabadin len màu rêu, áo vải Pêvi màu ánh vàng).

	- Chất liệu vải áo: Thành phần sợi Polyester/Visco 65,2/34,8%. Kiểu dệt vân điểm. Khối lượng 200 g/m². - Chất liệu vải quần: Thành phần sợi Polyester/Len 68,5/31,5%. Kiểu dệt vân chéo 2/1. Khối lượng 315 g/m². a) Áo ngắn tay nam Kiểu áo cổ bẻ hai ve, 2 túi ngực nổi, nắp túi hình cánh dơi, giữa túi có đồ túi, trên nắp túi trái có chỗ cài bút. Cúc áo loại 17 mm, làm bằng kim loại mạ màu vàng, giữa cúc có hình ngôi sao 5 cánh, biểu tượng 2 cánh tùng đơn viền xung quanh, áo chia làm 6 cúc (cả cúc cổ). Áo có bật vai đính cúc nhựa cùng màu, cúc bật vai cỡ 12 mm. Thân sau áo làm cầu vai. Tay áo bên trái có đính phù hiệu Kiểm lâm; áo ngắn tay gấp ra ngoài rộng 35 mm may 2 đường. Áo kiểu buông, khi sử dụng bỏ áo vào trong quần. b) Áo ngắn tay nữ Kiểu áo cổ bẻ hai ve. Thân trước có 2 túi dưới có nắp liền, chiết 4 ly tạo dáng; thân sau có sống sau xanh te kiểu ký giả. Cúc áo cỡ 22 mm làm bằng kim loại mạ màu vàng, giữa cúc có hình ngôi sao 5 cánh, biểu tượng hai cánh tùng đơn viền xung quanh, chia làm 5 cúc. Áo có bật vai đính cúc nhựa cùng màu, cúc bật vai cỡ 12 mm. Tay áo bên trái có đính phù hiệu Kiểm lâm; áo ngắn tay gấp vào trong may 1 đường. Áo kiểu buông, khi sử dụng không phải bỏ áo vào trong quần. c) Quần nam Màu rêu. Kiểu quần âu, cạp rời, 2 mm chìm; 2 túi dọc chéo, có 1 túi sau 2 viền; thân sau có túi hậu cài khuy kim loại; cửa quần khóa kéo; cạp quần có 6 đai dây lưng, đầu cạp làm 2 móc và 1 túi hãm trong; gấu quần được cắt vát về phía ly trước có đắp mặt nguyệt để giữ poly mũi giày. d) Quần nữ Màu rêu.
--	--

		Kiểu quần âu, cạp rời, 2 mm chìm; 2 túi thẳng; cửa quần khóa kéo; cạp có 6 đai dây lưng, đầu cạp làm 2 móc và 1 túi hãm trong; gấu quần được cắt vát về phía ly trước có đắp mặt nguyệt để giữ poly mũi giày.
14	Bộ quần áo xuân hè dài tay	Bộ quần áo xuân hè dài tay (quần vải Gabadin len màu rêu, áo vải Pêvi màu ánh vàng). - Chất liệu vải áo: Thành phần sợi Polyester/Visco 65,2/34,8%. Kiểu dệt vân điểm. Khối lượng 200 g/m². - Chất liệu vải quần: Thành phần sợi Polyester/Len 68,5/31,5%. Kiểu dệt vân chéo 2/1. Khối lượng 315 g/m². a) Áo dài tay nam Kiểu áo cổ bẻ hai ve, 2 túi ngực nổi, nắp túi hình cánh dơi, giữa túi có đồ túi, trên nắp túi trái có chỗ cài nút. Cúc áo loại 17 mm, làm bằng kim loại mạ màu vàng, giữa cúc có hình ngôi sao 5 cánh, biểu tượng 2 cánh tùng đơn viền xung quanh, áo chia làm 6 cúc (cả cúc cổ). Áo có bật vai đính cúc nhựa cùng màu, cúc bật vai cỡ 12 mm. Thân sau áo làm cầu vai. Tay áo bên trái có đính phù hiệu Kiểm lâm; áo dài tay măng séc tay rộng 55 mm, dài 240 mm. Áo kiểu buông, khi sử dụng bỏ áo vào trong quần. b) Áo dài tay nữ Kiểu áo cổ bẻ hai ve. Thân trước có 2 túi dưới có nắp liền, chiết 4 ly tạo dáng; thân sau có sống sau xanh te kiểu ký giả. Cúc áo cỡ 22 mm làm bằng kim loại mạ màu vàng, giữa cúc có hình ngôi sao 5 cánh, biểu tượng hai cánh tùng đơn viền xung quanh, chia làm 5 cúc. Áo có bật vai đính cúc nhựa cùng màu, cúc bật vai cỡ 12 mm. Tay áo bên trái có đính phù hiệu Kiểm lâm; áo dài tay măng séc tay rộng 45 mm, dài 22 mm. Áo kiểu buông, khi sử dụng không phải bỏ áo vào trong quần. c) Quần nam Màu rêu. Kiểu quần âu, cạp rời, 2 mm chìm; 2 túi dọc chéo, có 1 túi sau 2 viền; thân sau có túi hậu

		cài khuy kim loại; cửa quần khóa kéo; cạp quần có 6 đai dây lưng, đầu cạp làm 2 móc và 1 túi hãm trong; gấu quần được cắt vát về phía ly trước có đắp mặt nguyệt để giữ poly mũi giày. d) Quần nữ Màu rêu. Kiểu quần âu, cạp rời, 2 mm chìm; 2 túi thẳng; cửa quần khóa kéo; cạp có 6 đai dây lưng, đầu cạp làm 2 móc và 1 túi hãm trong; gấu quần được cắt vát về phía ly trước có đắp mặt nguyệt để giữ poly mũi giày.
15	Tất chân	Tất chân Chất liệu nylon hoặc dệt kim
16	Giày da	Giày da Chất liệu da màu đen, thấp cổ, đế dày cao trung bình, có dây buộc
17	Giày đi rừng	Giày đi rừng Chất liệu vải màu rêu, kiểu cao cổ, buộc dây để bảo vệ mắt cá chân, chống sai khớp chân khi trượt ngã trong khi đi rừng
18	Mũ cối + Kiểm lâm hiệu (sao)	Mũ cối + Kiểm lâm hiệu (sao) *Mũ cối có phần cốt được làm bằng nhựa tổng hợp, độ cứng phần cốt mũ đảm bảo chịu được nước, ẩm ướt không bị mủn; vải lợp mũ màu rêu; quai mũ có chất liệu da thuộc hoặc nhựa tái sinh. Mũ cối khi sử dụng được gắn Kiểm lâm hiệu ở phía trước. *Kiểm lâm hiệu làm bằng kim loại, hình tròn, đường kính 32 mm; ngôi sao màu vàng dập nổi trên nền đỏ, hình tròn có đường kính 17 mm, đường viền nổi xung quanh rộng 1 mm, từ ngôi sao có các tia chiếu ra. Hai lá cây dập nổi, mạ màu vàng ôm lấy Kiểm lâm hiệu, bên trên cuống lá có chữ: “KIỂM LÂM” màu xanh lá cây, chiều cao của chữ 3 mm.
19	Cấp hiệu đeo trên cầu vai áo	Cấp hiệu đeo trên cầu vai áo Chất liệu bằng vải tơ màu xanh. Cấp hiệu đeo trên cầu vai áo xuân hè, thu đông và lễ phục có hình chữ nhật một đầu vát nhọn cân, kích thước rộng 45 mm, dài 125 mm, độ chéch đầu nhọn rộng 35 mm, có cách hình vuông, chìm, nổi; ở giữa cấp hiệu có vạch dệt bằng tơ màu vàng hoặc màu đỏ, 3

		mặt viền 01 ly bằng vải thun màu đỏ; sao đính trên cấp hiệu bằng kim loại màu vàng có đường kính 20 mm; trên các cúc có hình nổi ngôi sao 5 cánh.
20	Cấp hiệu đeo trên ve cổ áo	Cấp hiệu đeo trên ve cổ áo Chất liệu bằng vải tơ màu xanh. Cấp hiệu đeo trên ve cổ áo có hình bình hành, kích thước 55 x 32 mm, có cách hình vuông, chìm nổi, phía mặt sau có ghim để cài ve cổ áo.
21	Biển tên	Biển tên Hình chữ nhật làm bằng kim loại, màu xanh lá cây, dài 85 mm, rộng 20 mm, bên trái in Kiểm lâm hiệu thu nhỏ, bên phải in họ, tên của người sử dụng, hai bên phân biệt bằng vạch kẻ màu trắng
22	Biểu tượng Kiểm lâm	Biểu tượng Kiểm lâm Hình cánh nhạn mạ màu vàng, làm bằng kim loại, phía trước có lá chắn, ở giữa lá chắn có chữ KL màu xanh. Biểu tượng Kiểm lâm được đeo trên ve cổ áo

*** Ghi chú:**

- Nhà thầu có thể dự thầu với thiết bị có thông số kỹ thuật tương đương hoặc cao hơn so với yêu cầu của E-HSMT; Thông số kỹ thuật tương đương được hiểu là hàng hóa đáp ứng toàn bộ các thông số được yêu cầu trong một sản phẩm, thiết bị của E-HSMT, thông số kỹ thuật cao hơn được hiểu là những sản phẩm được sản xuất với công nghệ cao hơn, có những thông số cao hơn so với các thông số được yêu cầu trong một sản phẩm, thiết bị của E-HSMT.

- Tất cả tên hãng sản xuất, model hàng hóa (nếu có) được nêu trong mô tả thông số kỹ thuật chỉ mang tính chất tham khảo.

- Hàng hóa cung cấp cho gói thầu phải là hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng.

1.3. Các yêu cầu khác

Không có.

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Không có bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

Chủ đầu tư, Chủ đầu tư/bên mời thầu hoặc đại diện Chủ đầu tư thực hiện việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hoá trong các trường hợp sau đây:

- Khi hàng hóa được vận chuyển đến theo yêu cầu của chủ đầu tư.

- Khi cần chứng minh, khẳng định tính phù hợp của hàng hóa với các đặc tính kỹ thuật của hàng hóa trong E-HSDT và trong hợp đồng. Trong trường hợp kiểm tra, đánh giá, Bên mời thầu có quyền thuê đơn vị độc lập có chức năng để kiểm tra lại. Nếu bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với kiểu mẫu, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng theo yêu cầu của E-HSMT hoặc hợp đồng đã ký kết hoặc nhà thầu không thực hiện cung cấp hàng hóa trong khoảng thời gian yêu cầu thì nhà thầu sẽ bị xử lý với hành vi gian lận trong đấu thầu.

- Chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm do nhà thầu tự chịu.

- Địa điểm: Tại nơi hàng hoá được bàn giao.